TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **330**/2018/HS - ST
Ngày: 30-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp;

2/ Ông Võ Hùng Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 262/2018/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 450/2018/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn M**, sinh ngày 02/02/1999. Tại: Đắk Lắk. Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã W, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn T và bà Nông Thị K; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/7/2018 và tạm giam cho đến nay; *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại:* Bà Đặng Thị L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp Ngọc Thuận, xã Ngọc Định, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. *Vắng mặt*

- *Người làm chứng:* Ông Chung Quốc H. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/7/2018, khi Hoàng Văn M đang đi bộ trên đường Đại lộ Bình Dương, thuộc khu phố 1, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì M nhìn thấy chị Đặng Thị L, sinh năm 1972, ngụ tại ấp Ngọc T, xã Ngọc Đ, huyện Định Q, tỉnh Đồng Nai đang đứng chờ xe buýt tại trạm xe buýt trước cổng nhà hàng tiệc cưới Bách H, thuộc tổ Y, khu phố X, phường P C, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương. Lúc này, M quan sát thấy chị L đang cúi người để cắm sạc 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng đang cầm trên tay vào 01 (một) thiết bị sạc pin dự phòng trong giỏ xách nên M nảy sinh ý định giật điện thoại di động của chị L. Ngay lúc này, Mạnh chạy đến gần chị L và dùng tay trái giật điện thoại di động của chị L rồi bỏ chạy trên đường D theo hướng từ ngã tư T đến ngã tư chợ Đ.

Khi M chạy đến ngã tư chợ Đ thì M rẽ trái vào đường Y được khoảng 100m thì bị anh Chung Quốc H, sinh năm 1983, ngụ tại số X, tổ 34, khu 5, phường C, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương đuổi theo, bắt giữ M và giao cho Công an phường Phú C, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/7/2018, Công an phường Phú Cường chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tang vật và đối tượng Hoàng Văn M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 12/7/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một có Bản kết luận định giá tài sản số 245, định giá 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO có giá là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng (Bút lục số 27).

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của chị Đặng Thị L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả cho chị L. Hiện chị L không có yêu cầu gì đối với Hoàng Văn M.

Cáo trạng số 312/CT – VKSND – TP. TDM ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/7/2018, Hoàng Văn M có hành vi cướp giật 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) của bà Đặng Thị L. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa

phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Đặng Thị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Cướp giật tài sản".

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 01 (một) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2018.

3/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Lê Văn Thiện